

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 127/2019/HSST

Ngày: 30 - 11- 2019.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Tuấn Minh.

Thẩm phán: Bà Tòng Thị Hiền.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hồng Sơn, bà Bùi Thị Đào, bà Nguyễn Thị kim Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Mai Thanh Nghị, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La

- Đại diện Viện kiểm sát Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Lò Thị Hồng Thắm - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2019, tại Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 118/2019/TLST-HS ngày 20 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định xét xử số: 200/2019/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Lò Văn P, Tên gọi khác: không. Sinh năm: 1981. Nơi cư trú: Tiểu khu P, Thị trấn Nông Trường M, huyện M, tỉnh Sơn La. Nghề nghiệp: Trồng trọt Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Thái. Tôn giáo: không. Giới tính: Nam. Trình độ học vấn: 5/12. Chức vụ (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không. Con ông: Lò Văn X (đã chết); Con bà: Lò Thị O, Sinh năm 1958, vợ là: Lò Thị H (đã chết) và có 02 con (sinh năm 2006 và năm 2008).

Tiền sự: không. Tiền án: năm 2012 bị Tòa án nhân dân huyện Mường La xử phạt 6 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/3/2019, đến nay có mặt tại phiên tòa.

* Luật sư bào chữa cho bị cáo: Ông Lò Văn Phan - Đoàn luật sư tỉnh Sơn La, có mặt.

* Người làm chứng: Ông Lò Văn X, nơi cư trú: Bản L, xã T, huyện M, tỉnh Sơn La, vắng mặt.

Bà Lò Thị B, nơi cư trú: Tiểu khu P, thị trấn Nông trường M, huyện M, tỉnh Sơn La, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn ra tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 30 phút ngày 13/3/2019 tổ công tác Công an huyện M làm nhiệm vụ tại khu vực tiểu khu P, thị trấn Nông trường M, huyện M, tỉnh Sơn La phát hiện, bắt quả tang Lò Văn P, trú tại: Tiểu khu P, thị trấn nông trường M đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lò Văn P và thu giữ vật chứng gồm: 02 túi ni lon màu xanh bên trong có chứa 245 viên nén màu hồng (thu trong túi áo khoác đang mặc của P, P khai là ma túy tổng hợp) và 01 điện thoại di động.

Cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện M ra lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lò Văn P tại tiểu khu P, thị trấn nông trường M phát hiện và thu giữ 03 gói nilon màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng nghi là Heroine (trong hốc bàn uống nước; trên bàn thờ; trong két sắt) và 01 xe ô tô nhãn hiệu HYUNDAI KONA (xe chưa có biển kiểm soát).

Hồi 18 giờ 30 phút ngày 13/3/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện M, tỉnh Sơn La thành lập hội đồng mở niêm phong, cân tịnh xác định khối lượng, lấy mẫu trung cầu giám định:

- 02 túi ni lon màu xanh bên trong chứa 245 viên nén màu hồng có tổng khối lượng 24,89 gam, trích mỗi túi 10 viên nén màu hồng (tổng cộng 20 viên) có tổng khối lượng 2 gam làm mẫu trung cầu giám định, ký hiệu P1, P2.

- 03 gói chất bột màu trắng thu giữ khi khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lò Văn P có tổng khối lượng 259,58 gam, trích 5 gam ở gói thứ nhất; 3,2 gam ở gói nilon thứ hai và 2 gam ở gói nilon thứ ba (tổng cộng 10,2 gam) làm mẫu trung cầu giám định, ký hiệu từ P3 đến P5.

Kết luận giám định số 592/KLMT ngày 15/3/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Sơn La kết luận:

“Mẫu gửi giám định ký hiệu từ P1, P2 đều là ma túy; loại Methamphetamine; tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 2 gam.

Mẫu gửi giám định ký hiệu P3, P4, P5 đều là ma túy; loại Heroine; tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 10,2 gam.

Tổng khối lượng ma túy thu giữ được là 24,89 gam; loại Methamphetamine và 259,58 gam; loại Heroine.”

Quá trình điều tra bị can Lò Văn P khai nhận:

Lò Văn P là đối tượng nghiện ma túy. Khoảng 10 giờ ngày 10/3/2019 P cầm theo 8.000.000 đồng đi từ nhà ở tiểu khu P, thị trấn nông trường M lên khu vực cầu Tà Làng thuộc xã Tú Nang, huyện Yên Châu gặp và mua được của một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết 02 túi Hồng phiến (khoảng 300 viên) với giá 8.000.000 đồng. Mua được ma túy, P mang về nhà mục đích để sử dụng, đến ngày 13/3/2019 thì bị Tổ công tác Công an huyện M phát hiện, bắt

quả tang tại nhà P, khi P đang tàng trữ 245 viên Methamphetamine có khối lượng 24,89 gam.

Ngoài ra Cơ quan cảnh sát điều tra khám nhà P còn thu giữ 03 gói Heroine có khối lượng 259,58 gam. Lò Văn P khai nhận: Ngày 02/3/2019 P đến nhà Tráng A Chứ, trú tại bản Lóng Luông, xã Lóng Luông, huyện Văn Hồ (người quen cũ) mua ma túy sử dụng. Tại đây, Chứ đặt vấn đề thuê P vận chuyển 08 bánh heroine từ M đi về ngã ba Phô Yên, thành phố Thái Nguyên giao cho khách và cầm tiền về cho Chứ. Chứ hứa trả công cho P 150.000.000 đồng. P đồng ý và được Chứ đưa cho một balô màu đen nói bên trong có 08 bánh Heroine và 1.500.000 đồng để đi đường. Trên đường đi P lấy 01 bánh Heroine cất giấu vào túi áo P đang mặc mục đích để mang về sử dụng, còn 07 bánh Heroine P mang lên ngã ba Phô Yên, thành phố Thái Nguyên giao cho một người đàn ông không quen biết (là khách của Chứ), người đàn ông đưa cho P 01 túi nilon màu đen nói bên trong có 1.050.000.000 đồng và bảo P cầm về cho Chứ. P cầm tiền rồi đón xe khách đi về Sơn La. Khi xe đi đến thành phố Hòa Bình, P xuống xe vào một cửa hàng bán xe ô tô (không nhớ tên cửa hàng) hỏi mua 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu HYUNDAI KONA (chưa có biển kiểm soát) với số tiền 680.000.000 đồng. Mua được ô tô P điều khiển xe đi về nhà. Về đến nhà P lấy bánh Heroine còn lại chia thành ba phần (cất giấu ở hộc bàn uống nước, trên bàn thờ và trong két sắt) mục đích để sử dụng dần.

Do có hành vi nêu trên tại cáo trạng số: 66/CT-VKS ngày 21 tháng 8 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đã truy tố Lò Văn P về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm h khoản 4 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng nêu.

Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa giữ quan điểm truy tố và đề nghị: Tuyên bố bị cáo Lò Văn P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”:

Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 2 Điều 52 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lò Văn P 20 (hai mươi) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam (ngày 13/03/2019).

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Về vật chứng của vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau khi đã trích rút lấy mẫu giám định và 01 test thử ma túy.

Trả lại cho bị cáo 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Lò Văn P và 01 chiếc xe ô tô thu giữ tại gia đình bị cáo.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định chung.

* Quan điểm của Luật sư Lò Văn Phanh bào chữa cho bị cáo: Nhất trí với tội danh, điều luật Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đã truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, từ khi bị bắt trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai

báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bản thân bị cáo là lao động chính trong gia đình, nuôi hai con nhỏ. Đề nghị hội đồng xét xử mở lượng khoan hồng xử phạt bị cáo mức hình phạt thấp nhất của khung hình phạt. Ngoài ra do hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn về kinh tế nên đề nghị miễn hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

* Bị cáo nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát, Luật sư bào chữa cho bị cáo và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện về thẩm quyền, trình tự, thủ tục đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Hồi 10 giờ 30 phút ngày 13/3/2019 Lò Văn P bị Tổ công tác Công an huyện M phát hiện, bắt quả tang tại khu vực tiểu khu P, thị trấn nông trường M, huyện M khi đang có hành vi tàng trữ 245 viên Methamphetamine có khối lượng 24,89 gam và 259,58 gam Heroine mục đích để sử dụng.

Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau:

Biên bản bắt người phạm tội tang lập hồi 10 giờ 45 phút ngày 13 tháng 03 năm 2019 tổ công tác Công an huyện M làm nhiệm vụ tại khu vực tiểu khu P, thị trấn Nông trường M, huyện M, Sơn La phát hiện, bắt quả tang Lò Văn P, trú tại: tiểu khu P, thị trấn Nông trường M đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và thu giữ vật chứng gồm: 02 túi ni lon màu xanh bên trong có chứa 245 viên nén màu hồng (thu trong túi áo khoác đang mặc của P, P khai là ma túy tổng hợp) và 01 điện thoại di động. Cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện M ra lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lò Văn P tại tiểu khu P, thị trấn Nông trường M phát hiện và thu giữ 03 gói nilon màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng nghi là Heroine (trong hốc bàn uống nước; trên bàn thờ; trong két sắt) và 01 xe ô tô nhãn hiệu HYUNDAI KONA (xe chưa có biển kiểm soát).

Biên bản mở niêm phong, xác định số lượng, khối lượng, lấy mẫu giám định, niêm phong lại vật chứng, đồ vật, tài liệu bị tạm giữ lập hồi 18 giờ 30 phút ngày 13/3/2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện M, tỉnh Sơn La.

Kết luận giám định số 592/KLMT ngày 15/3/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Sơn La kết luận: “*Mẫu gửi giám định ký hiệu từ P1, P2*

đều là ma túy; loại Methamphetamine; tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 2 gam. Mẫu gửi giám định ký hiệu P3, P4, P5 đều là ma túy; loại Heroine; tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 10,2 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ được là 24,89 gam; loại Methamphetamine và 259,58 gam; loại Heroine.”

Từ các căn cứ như đã nêu trên, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lò Văn P phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tình tiết định khung hình phạt: Bị cáo Lò Văn P tàng trữ trái phép chất ma túy với tổng khối lượng thu giữ là 259,58 gam; loại Heroine và 24,89 gam; loại Methamphetamine. Hành vi của bị cáo đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, có tình tiết định khung quy định tại điểm h khoản 4 Điều 249 Bộ luật hình sự “*Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm a đến điểm g khoản này*”; (b) “*Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng 100 gam trở lên*. Khung hình phạt có mức hình phạt tù từ 15 năm đến 20 năm hoặc tù chung thân.

[4] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung (*phạt tiền*) theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, song xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, không có nghề nghiệp, bản thân bị cáo đang nuôi 02 con nhỏ, vì vậy cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và luật sư bào chữa cho bị cáo, không áp dụng hình phạt bổ sung (*phạt tiền*) đối với bị cáo.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Tình tiết tăng: Bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa án tích nay lại phạm tội (2 lần), đây là các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g, h khoản 2 điều 52 Bộ luật hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 bộ luật hình sự.

[6] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội đối với bị cáo: Bị cáo Lò Văn P nhận rõ hành vi tàng trữ, sử dụng, mua bán, vận chuyển trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng do nghiện ma túy, bị cáo đã bất chấp pháp luật tàng trữ với khối lượng lớn Heroine và Methamphetamine, mục đích chỉ để sử dụng. Hành vi của bị cáo đã đi ngược lại với chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật nhà nước về đấu tranh phòng, chống ma túy; gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội ở địa phương; trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tai, tệ nạn và các tội phạm khác

trong xã hội. Do vậy, cần phải có một mức hình phạt nghiêm khắc nhằm giáo dục, răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[7] Ngoài hành vi tàng trữ 24,89 gam; loại Methamphetamine và 259,58 gam; loại Heroine nhằm mục đích để sử dụng, trong quá trình điều tra bị cáo Lò Văn P còn khai nhận: Vào ngày 02/03/2019, Tráng A Chứ trú tại bản Lóng Luông, xã Lóng Luông, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La có thuê bị cáo vận chuyển 08 bánh Heroine từ huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La đến ngã ba huyện Phô Yên, tỉnh Thái Nguyên giao cho một người đàn ông bị cáo không quen biết (là khách hàng của Chứ), sau đó mang tiền về cho Tráng A Chứ. Bị cáo đã giao 07 bánh Heroine và nhận của người đàn ông đó 1.050.000.000đ (Một tỷ không trăm năm mươi triệu đồng), còn lại 01 bánh Heroine bị cáo mang về cất dấu để sử dụng thì bị phát hiện bắt giữ. Ngoài lời khai của bị cáo ra không còn nguồn tài liệu chứng cứ nào khác để điều tra làm rõ hành vi vận chuyển, mua bán 07 bánh Heroine. Do vậy Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La không đủ căn cứ để quy kết đối với bị cáo về hành vi vận chuyển, mua bán 07 bánh Heroine này.

[8] Về xử lý vật chứng của vụ án:

- Đối với 22,89 gam Methamphetamine và 249,38 gam Heroine sau khi đã trích rút lấy mẫu gửi giám định, xét thấy đây là loại Nhà nước cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy cùng 01 phong bì do bưu điện phát hành còn nguyên niêm phong, một mặt phong bì có ghi “Test thử ma túy đối với Lò Văn P ngày 13/03/2019” kết quả dương tính và 02 bức ảnh kích thước 18,5 cm x13,5cm thu giữ tại nhà Tráng A Chứ.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động màu đen - vàng nhãn hiệu ITELIT 1516 plus và 01 chứng minh nhân dân mang tên Lò Văn P. Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định đây là tài sản và giấy tờ cá nhân của bị cáo Lò Văn P, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, do vậy cần trả lại cho bị cáo Lò Văn P.

- Đối với 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu HUYNDAI loại KONA màu trắng, không có biển kiểm soát, số khung RLUK284ABKN003814, số máy G4NHKU794929 thu giữ tại nhà bị cáo Lò Văn P. Quá trình điều tra và qua hai lần Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La trả hồ sơ để xác minh làm rõ nguồn gốc chiếc xe ô tô trên, bị cáo Lò Văn P đều khai nhận số tiền mua xe là do bị cáo lấy từ số tiền mà bị cáo giao 07 bánh Heroine cho người đàn ông ở tỉnh Thái Nguyên đưa cho, tuy nhiên tại phiên tòa bị cáo thay đổi lời khai và ngày 12/11/2019 bà Lò Thị O, cư trú tại: Tiểu khu P, thị trấn Nông Trường M, huyện M, tỉnh Sơn La (là mẹ đẻ của bị cáo Lò Văn P) có đơn xin lại chiếc xe ô tô trên cho gia đình và cho rằng số tiền dùng để mua chiếc xe ô tô là tiền do P bán đất của gia đình và tiền lao động tiết kiệm mà có. Do không làm rõ được hành vi vận chuyển, mua bán 07 bánh heroine của bị cáo, vì vậy không đủ căn cứ để tịch thu sung ngân sách chiếc xe ô tô trên, cần trả lại chiếc xe ô tô đã thu giữ cho gia đình bị cáo Lò Văn P.

[9] Trong vụ án này còn đề cập đến một số đối tượng liên quan đến vụ án và hành vi mua bán trái phép 07 bánh Heroine của bị cáo Lò Văn P mà Hội đồng xét xử sơ thẩm Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La đã ra quyết định trả hồ sơ để điều tra bổ sung làm rõ hành vi vận chuyển, mua bán 07 bánh Heroine của bị cáo Lò Văn P. Tuy nhiên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với Lò Văn P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (Khối lượng 259,58 gam Heroine và 24,89 gam Methamphetamine). Căn cứ vào kết quả điều tra xác minh đến nay mới chỉ có lời khai của bị cáo Lò Văn P, không còn tài liệu chứng cứ nào khác để điều tra làm rõ hành vi vận chuyển, mua bán trái phép 07 bánh Heroine của Lò Văn P. Vì vậy, kiến nghị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La tiếp tục điều tra hành vi mua bán trái phép 07 bánh Heroine của Lò Văn P.

[10] Về nguồn gốc 245 viên Methamphetamine có khối lượng 24,89 gam Lò Văn P khai mua của một người đàn ông dân tộc Mông (không biết họ tên, địa chỉ). Do vậy Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, điều tra.

Về nguồn gốc 03 gói Heroine có khối lượng 259,58 gam Lò Văn P khai là của Tráng A Chứ trú tại: bản Lóng Luông, xã Lóng Luông, huyện Vân Hồ. Cơ quan điều tra xác minh, điều tra tại bản Lóng Luông, xã Lóng Luông, huyện Vân Hồ có một đối tượng tên Tráng A Chứ, sinh năm 1978, có đặc điểm nhận dạng phù hợp với lời khai của Lò Văn P. Cơ quan điều tra cho P nhận dạng đối với Tráng A Chứ, kết quả P nhận dạng được Tráng A Chứ. Cơ quan điều tra triệu tập Tráng A Chứ để lấy lời khai, nhưng Chứ không có mặt tại địa phương. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, điều tra khi nào có căn cứ sẽ xử lý theo quy định pháp luật.

Đối với người đàn ông đã nhận 07 bánh Heroine của Lò Văn P ở ngã ba Phở Yên, tỉnh Thái Nguyên. P khai không biết họ tên địa chỉ. Do vậy Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, điều tra.

Đối với hành vi vận chuyển, mua bán trái phép 07 bánh Heroine của Lò Văn P: Quá trình xác minh, điều tra. Hiện tại chỉ có một lời khai của P, Tráng A Chứ đang bỏ trốn. Do vậy kiến nghị Cơ quan điều tra Công an tỉnh Sơn La tiếp tục xác minh, điều tra khi nào có căn cứ sẽ xử lý theo quy định pháp luật.

[11] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Lò Văn P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lò Văn P phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy:

[1] Căn cứ điểm h khoản 4 Điều 249; điểm s, khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 2 Điều 52 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lò Văn P 20 (hai mươi) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt (ngày 13/3/2019).

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

[2] Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự,

* Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) phong bì do Công an huyện M phát hành còn nguyên niêm phong, một mặt phong bì có ghi dòng chữ “Vật chứng vụ Lò Văn P, bắt ngày 13/03/2019; 225 viên = 22,89 gam nghi là Methamphetamine và 249,38 gam nghi là Heroine cùng gói niêm phong ban đầu” (*Kết luận giám định số 592/15.3.2019 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La thì mẫu gửi giám định ký hiệu: P1, P2 đều là ma túy: loại: Methamphetamine và mẫu gửi giám định ký hiệu P3, P4, P5 đều là ma túy: Loại Heroine*). Tại mép giáp lai được dán giấy niêm phong, trên giấy niêm phong có ghi dòng chữ Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện M và 09 dấu tròn đỏ của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện M cùng chữ ký dòng ghi rõ họ tên của thành phần tham gia niêm phong cùng 01 phong bì do bưu điện phát hành còn nguyên niêm phong, một mặt phong bì có ghi “Test thử ma túy đối với Lò Văn P ngày 13/03/2019” kết quả dương tính và 02 bức ảnh kích thước 18,5 cm x 13,5cm thu giữ tại nhà Tráng A Chứ.

* Trả lại cho bị cáo Lò Văn P:

- 01 (một) chiếc xe ô tô nhãn hiệu HUYNDAI loại KONA, màu trắng, không có biển kiểm soát, số khung RLUK284ABKN003814, số máy G4NHKU794929, xe có đầy đủ bốn bánh, hai gương chiếu hậu và đèn chiếu sáng, trong xe còn đầy đủ các ghế xe 05 (năm) ghế ngồi, phần mũi trước của xe bị vỡ, kèm 02 chìa khóa, đã qua sử dụng. Hai bên giao nhận không kiểm tra máy móc thiết bị trong xe, thu giữ của Lò Văn P.

- 01 (một) chiếc điện thoại di động màu đen - vàng, nhãn hiệu ITELIT 1516 pluts trong phong bì do Công an huyện M phát hành còn nguyên niêm phong, một mặt phong bì có ghi: Vật chứng thu giữ của Lò Văn P, bắt ngày 13/03/2019, mặt sau phong bì tại mép giáp lai được dán giấy niêm phong, trên giấy niêm phong có ghi dòng chữ Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện M và 03 dấu đỏ tròn của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện M, cùng chữ ký dòng ghi rõ họ tên các thành phần tham gia niêm phong và 01 chứng minh nhân dân số 050387565 mang tên Lò Văn P, do Công an tỉnh Sơn La cấp ngày 05/3/2019.

[3] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Lò Văn P phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân Cấp cao tại Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La;
- Công an tỉnh Sơn La;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Sơn La;
- Bị cáo;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- Phòng KTNV-THA;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Tuấn Minh